

## BÁO CÁO THẨM TRA

### Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh. Kết quả thẩm tra như sau:

#### I. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với các quy định pháp luật

Hiện nay, quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đang được thực hiện theo 04 nghị quyết HĐND tỉnh gồm: Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022; Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 26/4/2023; Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023; Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024, trong đó quy định cụ thể về tên tổ chức thu phí, lệ phí.

Thực hiện chủ trương của Trung ương về sắp xếp, tổ chức bộ máy, hiện nay các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện đã sắp xếp, tổ chức xong và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/3/2025, theo đó, tên của một số đơn vị tổ chức thu phí, lệ phí đã có sự thay đổi nên cần phải sửa đổi để kịp thời thực hiện; đồng thời, mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhiều lần tại 04 nghị quyết. Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, thuận tiện trong việc tra cứu và tổ chức thực hiện thì cần thiết phải ban hành nghị quyết mới thay thế các nghị quyết đã ban hành.

Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí năm 2015 quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh: “1. Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền.”

Do đó, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### II. Về nội dung

**1. Hồ sơ dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh:** Đảm bảo đầy đủ, có báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo quy định.

## 2. Nội dung dự thảo nghị quyết

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó: Điều chỉnh tên đơn vị thu phí, lệ phí do sắp xếp tổ chức bộ máy; chỉnh sửa một số từ ngữ cho phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai; nội dung, mức chi tích hợp các Nghị quyết: số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022; số 01/2023/NQ-HĐND ngày 26/4/2023; số 04/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023; số 22/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh (*nội dung và các mức chi giữ nguyên*).

## 3. Ý kiến thẩm tra của Ban

Khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: “*Không bắt buộc ban hành văn bản chỉ để xử lý nội dung về tên gọi của các cơ quan, chức danh có thẩm quyền bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước*”. Tờ trình dự thảo nghị quyết UBND tỉnh trình ngoài việc điều chỉnh tên đơn vị thu phí, lệ phí do sắp xếp tổ chức bộ máy còn bổ sung thêm chức năng của phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố thực hiện thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và chỉnh sửa một số từ ngữ cho phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai. Do đó, việc ban hành nghị quyết mới thay thế các nghị quyết đã ban hành là cần thiết để thuận tiện cho tra cứu và tổ chức thực hiện. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, đơn vị tính, phương pháp tính, tên gọi của một số nội dung chưa đảm bảo thống nhất. Cụ thể:

- Tiết b điểm 1.1 khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 quy định mức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (*đối với tài sản*), mức thu là 1.000.000 đồng/**hồ sơ**. Tuy nhiên, tại tiết b điểm 1.1 khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết thì mức chi tương ứng là 1.000.000 đồng/**giấy**.

- Điểm 1.2 khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết quy định đối với **cá nhân, cộng đồng dân cư**. Tuy nhiên, trong nội dung phần biểu của tiết a điểm 1.2 lại quy định đối với **hộ gia đình, cá nhân**. Đồng thời, tại biểu đang quy định mức thu đối với 03 trường hợp cấp lần đầu gồm: (1) Trường hợp giao đất, cho thuê đất sản xuất kinh doanh, (2) Trường hợp giao đất ở, (3) Đối với các loại đất khác, nhưng mức thu cấp đổi, cấp lại (*tại cột cuối cùng của biểu*) quy định “**bằng 50% mức cấp lần đầu**” lại ghi số tiền cụ thể không rõ tương ứng cho trường hợp nào.

- Khoản 3 Điều 17, Điều 20 của dự thảo nghị quyết: Thiếu thống nhất tương tự như Điều 8.

Do đó, đề nghị rà soát, chỉnh sửa đơn vị tính, phương pháp tính, tên gọi tại Điều 8, Điều 17 và Điều 20 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thống nhất.

#### **4. Kết luận**

Để có cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh bổ sung làm rõ các ý kiến thẩm tra của Ban kèm theo dự thảo nghị quyết sau khi tiếp thu ý kiến thẩm tra.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Yên.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Trịnh Tiến Dũng**